TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2026/HS-ST
Ngày: 21/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phan Văn Kiên
***Hội thẩm nhân dân*:** Bà Vũ Thị Thanh Hương và ông Nguyễn Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Hoàng Đình V; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 08 năm 2004; Thẻ CCCD số: 040204015773; Nơi cư trú: Xóm M, xã B, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đình Â, Sinh năm 1982 và bà Lê Thị T, S năm 1983; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Đình V bị tạm giữ từ ngày 20/02/2026 đến ngày 23/02/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm V, xã B, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/02/2026, ông Nguyễn Chương H1 cùng vợ là bà Võ Thị H2 và con gái là chị Nguyễn Thị H trên đường đi du lịch từ tỉnh Hà Tĩnh về thì có đi đến nhà của gia đình ông Hoàng Đình Â (là bố của Hoàng Đình V) để hỏi số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) mà trước đó ông Â nợ ông H1. Quá trình đòi tiền chị H sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone, loại 14 promax, màu đen để quay video. Hoàng Đình V, lúc này đang

nằm ngủ thì nghe thấy bà Lê Thị T (là mẹ của Hoàng Đình V) nói với chị H tại phòng khách: "Đầu năm mới, không quay video, ngồi xuống chị em ta nói chuyện nhẹ nhàng, có chi mà quay em". Sau đó bị cáo V đi từ trong phòng ngủ ra ngăn cản chị H quay video nhưng chị H vẫn tiếp tục quay video. V bức xúc, không kiểm chế được nên V dùng tay trái cầm và giật điện thoại ra khỏi tay chị H, rồi V ném điện thoại ra giữa sân nhà, cách vị trí Hoàng Đình V và chị H đứng khoảng 02m. Thấy vậy, bà Võ Thị H2 chạy lại cầm điện thoại lên nhưng bị cáo Hoàng Đình V chạy ra giằng lấy điện thoại và tiếp tục đập mạnh xuống nền sân thêm một lần nữa khiến chiếc điện thoại bị hư hỏng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 20/2/2026 nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo Hoàng Đình V đã đến Công an xã B, tỉnh Nghệ An, để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản UBND xã B, tỉnh Nghệ An, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone, loại 14 promax, màu đen, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, vỡ vỏ, màn hình, không còn sử dụng được, không kiểm tra bên trong có giá trị bị thiệt hại là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Qúa trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, đã thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone, loại 14 promax, màu đen, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, vỡ vỏ, màn hình, của chị Nguyễn Thị H. Quá trình điều tra chứng minh được chiếc điện thoại là tài sản của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, trú quán tại xóm V, xã B, tỉnh Nghệ An, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Đình V về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178 BLHS, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 BLHS tuyên xử phạt tiền bị cáo Hoàng Đình V từ 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng đến 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H và chị H không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường số tiền 23.700.000 (Hai mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng) cho bị hại là chị Nguyễn Thị H. Chị H đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung quyết định truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy hành

vi của mình là vi phạm pháp luật, không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Bị cáo thực hiện tội phạm trên địa bàn xã B, tỉnh Nghệ An. Hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

- Về sự vắng mặt của bị hại: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng. Tuy nhiên bị hại, người làm chứng không có ý kiến gì về bồi thường dân sự và không có ý kiến gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp vời lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 20/02/2026, tại nhà ông Hoàng Đình Â, sinh năm 1981, trú tại xóm M, xã B, tỉnh Nghệ An. Do mâu thuẫn cá nhân nên Hoàng Đình V, đã dùng tay cầm và ném chiếc điện thoại iphone 14 promax, màu đen của chị Nguyễn Thị H sinh năm 1989, trú quán tại xóm V, xã B, tỉnh Nghệ An, ra giữa sân nhà gây thiệt hại tài sản trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Bản cáo trạng số 48/CT- VKSNDKV7 ngày 06/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Nghệ An truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có nhận thức nhưng vì nóng giận không kiềm chế được bản thân mà đã hủy hoại tài sản của người khác mặc dù bị cáo biết hành vi là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn làm hoang mang trong quần chúng. Do vậy, cần xét xử nghiêm đưa ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên quyết định áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Nghệ An tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường số tiền 23.700.000 (Hai mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng) đồng cho người bị hại, bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Không xem xét

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Nghệ An tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình V phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt: Xử phạt tiền bị cáo Hoàng Đình V 15.000.000 đồng(Mười lăm triệu đồng)

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Không xem xét do vật chứng đã được trả lại cho bị hại.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tỉnh Nghệ An. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 7 – Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS KV7 - Nghệ An;
- Bị cáo
- UBND xã Bạch Hà, tỉnh Nghệ An
- Lưu: Hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Văn Kiên